

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẦN ĐỀ
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 21 - 4 - 2022

V/v ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN ĐỀ, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Mỹ Xuyên

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Hành

Ông Nguyễn Văn Linh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ông Thị Cảnh Nha –Thư ký của Tòa án nhân dân huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Kiến Thức – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm vụ án thụ lý số: 05/2022/TLST-HNGĐ, ngày 10 tháng 01 năm 2022 về việc: “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2022/QĐXXST-HNGĐ, ngày 29 tháng 3 năm 2022, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Phan Thúy H; Sinh năm: 1980. Cư trú tại: ấp Nh, xã Tr, huyện Tr, tỉnh Sóc Trăng (Có mặt).

2. Bị đơn: Diệp Thanh Q; Sinh năm: 1977. Cư trú tại: ấp Nh, xã Tr, huyện Tr, tỉnh Sóc Trăng (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 30 tháng 12 năm 2021, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn là bà Phan Thúy H trình bày:

Về hôn nhân: Bà Phan Thúy H và ông Diệp Thanh Q tự nguyện tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán tại địa phương vào năm 2001, nhưng không có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến tháng 05/2021 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm trong cuộc sống, thường xuyên cự cãi nhau, làm cho

cuộc sống hôn nhân không còn hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Nay bà H xét thấy tình cảm vợ chồng giữa bà và ông Q không còn, nên bà H yêu cầu Tòa án tuyên bố giữa bà và ông Q không phải là vợ chồng. Về con chung: Trong thời gian chung sống bà H và ông Q có 01 người con chung tên là Diệp Chí H, sinh ngày 18/10/2002. Hiện nay, H đã thành niên, không mắc bệnh tật gì, tự lao động nuôi sống bản thân được, nên bà H không có yêu cầu gì. Về tài sản chung và nợ chung: Bà H không có yêu cầu gì.

Tại Biên bản lấy lời khai ngày 28 tháng 3 năm 2022, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm, bị đơn là ông Diệp Thanh Q trình bày: Ông Q đồng ý theo yêu cầu của bà H là yêu cầu Tòa án tuyên bố giữa ông và bà H không phải là vợ chồng; Về con chung: Trong thời gian chung sống bà H và ông Q có 01 người con chung tên là Diệp Chí H, sinh ngày 18/10/2002. Hiện nay, H đã thành niên, không mắc bệnh tật gì, tự lao động nuôi sống bản thân được, nên ông Q không có yêu cầu gì. Về tài sản chung và nợ chung: Ông Q không có yêu cầu gì.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Đề phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự, kể từ khi Tòa án thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Trong vụ án này Thẩm phán, Hội đồng xét xử, nguyên đơn, bị đơn đã chấp hành đúng theo các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về nội dung: Về hôn nhân, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là xử Tuyên bố không công nhận bà Phan Thúy H và ông Diệp Thanh Q là vợ chồng; Về con chung, về tài sản chung và nợ chung, không có đề nghị gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng. Tòa án nhân dân huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng nhận định:

[2] *Về nội dung vụ án:*

[2.1] Về hôn nhân: Bà Phan Thúy H và Ông Diệp Thanh Q có tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán tại địa phương vào năm 2001, trên tinh thần tự nguyện của ông bà, nhưng không có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Trong thời gian chung sống do vợ chồng bất đồng ý kiến trong cuộc sống, nên đời sống hôn nhân không còn hạnh phúc, kéo dài đến tháng 5/2021 thì ông bà sống ly thân cho đến nay. Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, bà H yêu cầu Tòa án tuyên bố giữa bà và ông Q không phải là vợ chồng. Ông Q cũng yêu cầu Tòa án tuyên bố giữa ông và bà H không phải là vợ chồng.

Hội đồng xét xử xét thấy: Bà H và ông Q chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2001, có đủ điều kiện kết hôn theo quy định tại Điều 8 của Luật hôn nhân

và gia đình, nhưng ông bà không đăng ký kết hôn theo quy định tại khoản 1 Điều 9 của Luật hôn nhân và gia đình, nên không được pháp luật công nhận là vợ chồng. Tại phiên tòa hôm nay, bà H yêu cầu Tòa án tuyên bố giữa bà và ông Q không phải vợ chồng là hoàn toàn phù hợp theo quy định tại khoản 1 Điều 14, khoản 2 Điều 53 của Luật Hôn nhân và gia đình. Vì vậy, căn cứ vào khoản 1 Điều 14, khoản 2 Điều 53 của Luật Hôn nhân và gia đình xử tuyên bố không công nhận bà H và ông Q là vợ chồng.

[2.2] Về con chung: Trong thời gian chung sống bà H và ông Q có 01 người con chung tên là Diệp Chí H, sinh ngày 18/10/2002. Hiện nay, H đã thành niên, không mắc bệnh tật gì, tự lao động nuôi sống bản thân được, nên bà H và ông Q không có yêu cầu gì, nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[2.3] Về tài sản chung và nợ chung: Bà H và ông Q không có yêu cầu gì, nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[2.4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà H phải chịu nghĩa vụ án phí đối với vụ án hôn nhân và gia đình là 300.000 đồng; Ông Q không phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm.

[3] Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Đề. Như đã nhận định ở phần trên, Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Đề là có cơ sở để Hội đồng xét xử xét chấp nhận.

Ngoài ra, căn cứ vào Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự, tuyên quyền kháng cáo cho các đương sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 35, khoản 4 Điều 147, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 9, khoản 1 Điều 14, khoản 2 Điều 53 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 17 Luật phí và Lệ phí; Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự.

Tuyên xử: Xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Phan Thúy H.

1. Về hôn nhân: Tuyên bố không công nhận bà Phan Thúy H và ông Diệp Thanh Q là vợ chồng.

2. Về con chung: Trong thời gian chung sống bà H và ông Q có 01 người con chung tên là Diệp Chí H, sinh ngày 18/10/2002. Hiện nay, H đã thành niên, không mắc bệnh tật gì, tự lao động nuôi sống bản thân được, bà H và ông Q không có yêu cầu gì, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Bà H và ông Q không có yêu cầu gì, nên không đặt ra xem xét giải quyết.

4. Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Phan Thúy H phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) án phí hôn nhân và gia đình, nhưng bà H được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí lệ phí, Tòa án số 0001942 ngày 05 tháng 01 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng. Như vậy, bà H đã nộp xong tiền án phí Hôn nhân và gia đình; ông Diệp Thanh Q không phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Báo cho bà H và ông Q biết được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (*Mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Trần Đề;
- Chi cục THADS huyện Trần Đề;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Mỹ Xuyên